

Phụ lục II

QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC LÂM NGHIỆP VÀ KIỂM LÂM THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG, ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ TỈNH CAO BẰNG

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 5 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng)

Ký bởi:
Nông
Quốc
Hàng

I. QUY TRÌNH GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH (01 Quy trình)

1. Quy trình nội bộ giải quyết TTHC: Miễn, giảm tiền chi trả dịch vụ môi trường rừng (đối với bên sử dụng dịch vụ môi trường rừng trong phạm vi địa giới hành chính của một tỉnh) (Mã TTHC: 1.000058)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc cụ thể	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện	Thành phần hồ sơ
Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC ngành NN&MT và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.	Chuyên viên của Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện nhiệm vụ tại TTPVHCC tỉnh; công chức TTPVHCC các xã, phường được giao tiếp nhận hồ sơ lĩnh vực nông nghiệp.	0,25 ngày làm việc	a) Đối với cá nhân: - Văn bản đề nghị miễn, giảm của bên sử dụng dịch vụ môi trường rừng hoặc người giám hộ, người thừa kế của bên sử dụng dịch vụ môi trường rừng phải nêu rõ nguyên nhân, nội dung rủi ro bất khả kháng; mức độ thiệt hại về vốn và tài sản; nội dung đề nghị miễn, giảm; thời gian đề nghị miễn, giảm.
Bước 2	Phân thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	0,25 ngày làm việc	b) Đối với tổ chức: - Văn bản đề nghị miễn, giảm của bên sử dụng dịch vụ môi trường rừng, trong đó nêu rõ nguyên nhân, nội dung rủi ro bất khả kháng; mức độ thiệt hại về vốn và tài sản; nội dung đề
		Lãnh đạo phòng Sử dụng và Phát triển rừng, Chi cục Kiểm lâm	0,25 ngày làm việc	
Bước 3	Thụ lý giải quyết hồ sơ; trình lãnh đạo Phòng duyệt	Công chức phòng Sử dụng và Phát triển rừng, thuộc Chi cục Kiểm lâm	10 ngày làm việc	
Bước 4	Lãnh đạo Phòng xem xét, duyệt; trình lãnh đạo Chi cục duyệt	Lãnh đạo phòng Sử dụng và Phát triển rừng, Chi cục Kiểm lâm	0,5 ngày làm việc	
	Lãnh đạo Chi cục xem xét, duyệt; trình lãnh đạo Sở duyệt	Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	0,5 ngày làm việc	

Thứ tự công việc	Nội dung công việc cụ thể	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện	Thành phần hồ sơ
Bước 5	Lãnh đạo Sở xem xét, duyệt; trình Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,5 ngày làm việc	nghị miễn, giảm; thời gian đề nghị miễn, giảm;
Bước 6	Vào sổ văn bản, đóng dấu; chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND tỉnh	Bộ phận Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,5 ngày làm việc	- Bản kê tổn thất, thiệt hại về vốn và tài sản;
Bước 7	- Thẩm tra hồ sơ; Trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh duyệt, Lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt kết quả giải quyết - Chuyển kết quả đến TTPVHCC	Chuyên viên Phòng Kinh tế - Văn phòng UBND tỉnh	2,25 ngày làm việc	bản sao chụp quyết định giải thể hoặc phá sản (nếu có) của cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.
Bước 8	Trả kết quả trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích cho tổ chức, cá nhân (tùy theo đăng ký).	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường	Không tính thời gian	c) Không thực hiện thành phần hồ sơ đối với trường hợp quy định tại điểm c khoản 1 Điều 75 Nghị định số 156/2018/NĐ-CP.
Tổng thời gian giải quyết TTHC			15 ngày làm việc	

II. QUY TRÌNH GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ (01 Quy trình)

1. Quy trình nội bộ giải quyết TTHC: Hỗ trợ lãi suất vốn vay ngân hàng để trồng rừng gỗ lớn đối với chủ rừng là hộ gia đình, cá nhân (Mã TTHC: 1.012531)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc cụ thể	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện	Thành phần hồ sơ
Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC ngành NN&MT và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ	Chuyên viên của Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện nhiệm vụ tại TTPVHCC tỉnh; công chức TTPVHCC các xã, phường được giao tiếp nhận hồ sơ lĩnh vực nông nghiệp	0,25 ngày làm việc	- Văn bản đề nghị hỗ trợ lãi suất vốn vay tại ngân hàng theo Mẫu số 03 Phụ lục kèm theo Nghị định số 58/2024/NĐ-CP; - Bản thiết kế trồng rừng, chăm sóc năm thứ nhất theo Mẫu số 04 Phụ lục kèm theo Nghị định số 58/2024/NĐ-CP;
Bước 2	Phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng Kinh tế (đối với xã) hoặc phòng Kinh tế hạ tầng và đô thị (đối với phường)	0,5 ngày làm việc	- Bản sao hợp đồng tín dụng đã ký giữa chủ rừng và ngân hàng thương mại.
Bước 3	Tổ chức thẩm định hồ sơ, tham mưu Ủy ban nhân dân xã, phường chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức xác minh hồ sơ đề nghị hỗ trợ lãi suất và lập biên bản xác minh điều kiện hỗ trợ lãi suất tín dụng	Chuyên viên Phòng Kinh tế (đối với xã) hoặc phòng Kinh tế hạ tầng và đô thị (đối với phường)	3,5 ngày làm việc	
Bước 4	Lãnh đạo phòng chuyên môn phê duyệt hồ sơ trình lãnh đạo UBND xã, phường	Lãnh đạo Phòng Kinh tế (đối với xã) hoặc phòng Kinh tế hạ tầng và đô thị (đối với phường)	0,5 ngày làm việc	
Bước 5	Lãnh đạo UBND xã, phường xem xét duyệt hồ sơ	Lãnh đạo UBND xã, phường	0,5 ngày làm việc	
Bước 6	Văn thư vào sổ, đóng dấu; Chuyển hồ sơ đến Sở Nông nghiệp và Môi trường để thẩm định	Văn thư UBND xã, phường	0,25 ngày làm việc	

Thứ tự công việc	Nội dung công việc cụ thể	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện	Thành phần hồ sơ
Bước 7	Tiếp nhận hồ sơ từ UBND xã, phường	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,5 ngày làm việc	
	Phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	0,25 ngày làm việc	
		Lãnh đạo Phòng Sử dụng và Phát triển rừng, Chi cục Kiểm lâm	0,25 ngày làm việc	
Bước 8	Kiểm tra, thẩm định hồ sơ, đối chiếu điều kiện hỗ trợ lãi suất, tham mưu Tờ trình và dự thảo Quyết định, trình Lãnh đạo Chi cục duyệt, Lãnh đạo Sở phê duyệt; Chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND tỉnh	Công chức Phòng Sử dụng và Phát triển rừng, chi cục kiểm lâm	3,5 ngày làm việc	
Bước 9	Thẩm tra hồ sơ; Trình Lãnh đạo Văn phòng, Lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt kết quả giải quyết. Trường hợp không hỗ trợ thì thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do; Chuyển kết quả đến TTPVHCC	Chuyên viên phụ trách lĩnh vực Phòng Kinh tế - Văn phòng UBND tỉnh	3 ngày làm việc	
Bước 10	Trả kết quả trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích cho tổ chức, cá nhân.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường	Không tính thời gian	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			13 ngày làm việc	